TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 71/2024/QĐST-HNGĐ	*Thủy Nguyên, ngày 31 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 283/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024, giữa: Chị Nguyễn Thùy L; Nơi cư trú: Thôn A, xã A1, huyện T, thành phố Hải Phòng và anh Trần Văn Q; Nơi cư trú: Thôn A, xã A1, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thùy L và anh Trần Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thùy L và anh Trần Văn Q.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thùy L nuôi dưỡng con chung Trần Huyền A, sinh ngày 26 tháng 7 năm 2017; anh Trần Văn Q nuôi dưỡng con chung Trần Ngọc T1, sinh ngày 02 tháng 11 năm 2012 đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

- *Về việc cấp dưỡng nuôi con*: Chị Nguyễn Thùy L và anh Trần Văn Q tạm thời không yêu cầu, nên Tòa án không giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thùy L và anh Trần Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thùy L chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị L đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn theo Biên lai thu tiền số 0010093 ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, nên trả lại chị L 150.000 đồng.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã A (ĐKKH ngày 28 tháng 11 năm 2011);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Minh Huế